

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/HS-ST

Ngày: 30-9- 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nông Thúy Chính

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Thế Hòa

ông Phạm Văn Khởi.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Vũ Hữu Quảng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với:

*** Các Bị cáo:**

- Họ và tên: **Tăng Văn T**, sinh ngày 02/11/2001, tại huyện H, Quảng Ninh. Nơi cư trú: thôn 3, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Dao; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tăng A Q và bà Chìu Thị X; Vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: chưa; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh, có mặt.

- Họ và tên: **Lý Văn K**, sinh ngày 09/5/2001, tại huyện H, Quảng Ninh. Nơi cư trú: thôn 3, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Dao; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Phu N và bà Phùn Thị Bình; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: chưa; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh, có mặt.

*** Bị hại:** anh Đinh Tiến D, sinh năm 2003.

Địa chỉ: thôn 6, xã C, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

- + Anh Phùn Minh Q, sinh năm 2002, vắng mặt.
- + Anh Trưởng Dừng H1, sinh ngày 06/02/2004, vắng mặt.
- + Anh Phùn Thanh S, sinh năm 1993, vắng mặt.
- + Anh Phùn Văn K1, sinh năm 2000, vắng mặt.
- + Anh Chiu Phương Đ, sinh năm 2003, vắng mặt.
- + Anh Phùn Vích C, sinh năm 2001, vắng mặt.
- + Anh Lý Văn H2, sinh năm 1999, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 16/4/2022, do có mâu thuẫn cá nhân, Tăng Văn T và Phùn Minh Q (sinh năm 2002, trú tại bản A, xã Đ, huyện H) hẹn gặp nhau tại xã Đ để nói chuyện và đánh nhau giải quyết mâu thuẫn. Phùn Minh Q rủ Đinh Tiến D (sinh năm 2003, trú tại thôn 6 xã C, huyện H) và Trưởng Dừng H1 (sinh năm 2004, trú tại thôn 7 xã M, huyện H) đi cùng để tham gia đánh nhau. Tăng Văn T rủ Lý Văn K, Phùn Thanh S (sinh năm 1993), Lý Văn H2 (sinh năm 1999) cùng trú tại thôn 3, xã T, huyện H đi cùng để tham gia đánh nhau, ngoài ra có Phùn Văn K1 (sinh năm 2000), Chiu Phương Đ (sinh năm 2003), Phùn Vích C (sinh năm 2001) đều ở cùng thôn với T đi cùng. Sau đó T về nhà lấy 02 con dao, T đưa cho K 01 con dao bằng kim loại, dài 28,8cm, lưỡi dao bằng kim loại bản rộng 03cm, một lưỡi sắc, đầu nhọn dài 15cm, cán dao bằng kim loại hình tròn, T cầm 01 con dao bầu dài khoảng 30cm, lưỡi dao bằng sắt bản rộng 05cm, mũi nhọn (trên đường đi T đã rơi mất con dao này), S cầm theo 01 gậy bóng chày bằng kim loại.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, nhóm T đi xe mô tô đến khu vực cầu Đ thuộc bản Lý Nà, xã Đ thì dừng lại, K giấu con dao vào bụi cây và ở lại cùng mọi người, còn T, Lý Văn H2, S đi 02 xe mô tô về hướng xã Đ mục đích tìm Q. Khi Q, D và Trưởng Dừng H1 ở quán bia Như Phượng, thuộc bản M, xã Đ đi ra thì gặp T, Lý Văn H2, S đi tới, lúc này D và Trưởng Dừng H1 chạy vào quán bia Như Phượng lấy mỗi người 02 vỏ chai bia ném về phía nhóm T nhưng không trúng ai, nhóm T bỏ chạy về hướng cầu Đ thì Q lái xe mô tô chở D và Trưởng Dừng H1 đuổi theo khoảng 100 mét thì đuổi kịp xe mô tô của S và Lý Văn H2, D nhảy xuống xe ném vỏ chai bia về phía S và Lý Văn H2 nhưng không trúng, sau đó xông vào đánh S và giằng được gậy bóng chày của S, S và Lý Văn H2 bỏ chạy. Q, D, Trưởng Dừng H1 tiếp tục đi xe mô tô về phía cầu Đ để tìm T.

Khi đến khu vực cầu Đ, D và Trưởng Dừng H1 ném vỏ chai bia về phía nhóm T, Q chạy đến đánh nhau với T, D cầm gậy bóng chày (lấy được từ S) đánh C, K1, Đ bỏ chạy rồi quay lại đánh nhau với K. Quá trình đánh nhau, Q dùng vỏ chai bia

đạp 01 nhát vào gò má bên phải T làm chai bìa rơi xuống đất vỡ, T nhặt cổ chai vỡ cầm trên tay phải vọt 01 nhát vào đỉnh đầu và 01 nhát vào tai trái Q. D dùng gậy bóng chày vọt 01 nhát vào vai trái K, K dùng chân đạp 01 nhát vào mạn sườn D làm D rơi gậy, D tiếp tục dùng tay chân đuổi đánh K, khi K bỏ chạy đến gần chỗ để dao thì D đạp vào lưng làm K ngã ra đất, sau đó khi D tiếp tục lao vào đánh K thì K lấy được con dao để sẵn trong bụi và dùng tay phải cầm dao đâm 01 nhát từ dưới lên trúng vào mạn sườn bên trái của D, sau đó K cầm dao bỏ chạy. D và Q đến Trạm y tế xã Đ sơ cứu vết thương. Sau vụ việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ 02 vỏ chai bìa và nhiều mảnh vỡ thủy tinh, thu giữ của Lý Văn K 01 con dao K sử dụng để gây thương tích cho D có đặc điểm như trên.

Tại bản Kết luận giám định thương tích số 400 ngày 19/5/2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Quảng Ninh kết luận: Đinh Tiến D bị thương tích vùng mạn sườn trái thấu bụng gồm: sẹo vết thương nằm dọc mạn sườn trái kích thước (03 x 0,2)cm, mổ nội soi ổ bụng, 03 sẹo vào Trocart, đứt sụn sườn 10 bên trái, vết thương do vật sắc nhọn, có 01 lưỡi sắc, hướng từ trước ra sau tác động trực tiếp gây nên, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 13%.

Tại bản Kết luận giám định thương tích số 401 ngày 19/5/2022 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Quảng Ninh kết luận: Phùn Minh Q bị sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh đầu kích thước (01 x 0,2)cm và sẹo vết thương vành tai trái kích thước (01 x 0,2)cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 03%.

Về trách nhiệm dân sự : quá trình điều tra, Tăng Văn T và Lý Văn K đã bồi thường xong cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Tăng Văn T, Lý Văn K khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Nói lời sau cùng, các bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo.

Bị hại là anh Đinh Tiến D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và đã có đơn xin xét xử vắng mặt, đồng thời có quan điểm như sau: anh xin giữ nguyên lời khai trong quá trình điều tra. Về vấn đề dân sự: quá trình điều tra các bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh, anh không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm. Về vấn đề hình sự: đề nghị Tòa án xem xét giảm hình phạt cho các bị cáo.

Những người làm chứng là các anh Phùn Thanh S, Lý Văn H2, Phùn Văn K1, Chiêu Phương Đ, Phùn Vích C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt, tuy nhiên quá trình điều tra đã có lời khai về diễn biến sự việc, cụ thể: khoảng 22 giờ ngày 16/4/2022, Tăng Văn T có rủ các anh đi xuống xã Đ đánh nhau. Sau đó T cầm theo 02 con dao, 01 con dao đưa cho K, 01 con dao T cầm. Tại khu vực cầu Đ

các anh bị một nhóm thanh niên cầm vỏ chai bia ném nên bỏ chạy, chỉ còn K và T ở lại đánh nhau với những người này (việc đánh nhau, xô xát như thế nào các anh không biết). Sau đó các anh được nghe K kể lại là đã dùng dao đâm vào bụng một người thanh niên.

Những người làm chứng là Phùn Minh Q và Trương Dũng H1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt, quá trình điều tra đã có lời khai về diễn biến sự việc như sau: do có mâu thuẫn từ trước nên khoảng 22 giờ ngày 16/4/2022, T nhắn tin cho Q để nói chuyện, hẹn đánh nhau. Khoảng 10 phút sau thì T, S và Lý Văn H2 đi trên 02 xe máy đến trước cửa quán Như Phượng thuộc bản M, xã Đ, huyện H thì bị Q, D và Trương Dũng H1 dùng xe máy truy đuổi, ném vỏ chai bia và chặn đánh. Khi đuổi đến khu vực cầu Đ thì Q xông vào đánh nhau với T, D cầm gậy bóng chày đuổi đánh K, những người khác bỏ chạy. Quá trình đánh nhau, T, K và Q bị thương tích nhẹ, D bị K dùng dao đâm vào bụng.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKSHH ngày 08/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố các bị cáo Tăng Văn T và Lý Văn K về tội “*Cố ý gây thương tích*”, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134) của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt các bị cáo Tăng Văn T và Lý Văn K, mỗi bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về xử lý vật chứng: dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao hung khí gây án thu của bị cáo K. Về trách nhiệm dân sự: các bị cáo, bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì thêm nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa các bị cáo Tăng Văn T, Lý Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của những người làm chứng, Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 400/22/TgT ngày 19/5/2022 của Trung tâm pháp y, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các bị cáo khẳng định, những lời khai tại cơ quan điều tra là tự nguyện, đúng sự thật, không bị ép cung, mớm cung hoặc nhục hình. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 23 giờ ngày 16/4/2022, tại khu vực cầu Đ thuộc bản Lý Nhà, xã Đ, huyện H, Tăng Văn T, Lý Văn K có hành vi dùng một con dao nhọn đâm 01 nhát vào mạn sườn trái anh Đinh Tiến D gây thương tích, tổn hại 13% sức khỏe.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” thuộc trường hợp quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 134) Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi của người phạm tội: xét thấy, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc xâm phạm đến thể chất, sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, là đối tượng được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự trị an của địa phương.

[4] Xét vai trò, nhân thân các bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Tăng Văn T là người khởi xướng việc đánh nhau, chuẩn bị hung khí đưa cho Lý Văn K, nhưng K là người trực tiếp dùng hung khí gây thương tích cho anh Đinh Tiến D nên các bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án. Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tình tiết tăng nặng: không có. Tình tiết giảm nhẹ: sau khi phạm tội các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở khu vực xã miền núi; người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo cũng có một phần lỗi của bị hại khi đã chủ động tấn công các bị cáo trước (dùng võ chài búa ném, dùng gậy bóng chày đuổi đánh K, khi K ngã ra đất vẫn xông vào đánh K) nên các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt đối với bị cáo: thấy rằng, mặc dù các bị cáo sử dụng hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho anh Đinh Tiến D, nhưng xét đến nguyên nhân sâu xa của vụ án này cũng có một phần lỗi của bị hại. Mặt khác các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; không có tình tiết tăng nặng; có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giám sát, giáo dục; có khả năng tự cải tạo, nên việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, căn cứ vào khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử thấy: không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: quá trình điều tra các bị cáo đã bồi thường cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao dài 28,8cm mà Chi cục thi hành án dân sự huyện H đang tạm giữ là công cụ phạm tội do bị cáo Lý Văn K sử dụng phạm tội, không có giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Trong vụ án này, đối với hành vi của Tăng Văn T đánh gây thương tích cho anh Phùn Minh Q tổn hại 03% sức khỏe, anh Q có đơn đề nghị không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với T nên Công an huyện H đã xử lý hành chính.

Đối với Phùn Minh Q, Đinh Tiến D, Trương Dừng H1 có hành vi tham gia đánh nhau, Công an huyện H đã xử lý hành chính.

Đối với Phùn Thanh S, Lý Văn H2, Phùn Văn K1, Chiu Phương Đ, Phùn Vích C không tham gia đánh nhau nên không đề cập xử lý.

Các bị cáo và các đối tượng tham gia đánh nhau vào thời điểm đêm khuya, diễn ra trong thời gian ngắn, ở khu vực vắng người, ít dân cư, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên không đề cập xử lý về hành vi gây rối trật tự công cộng.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Tăng Văn T, Lý Văn K phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt các bị cáo Tăng Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/9/2022).

Xử phạt các bị cáo Lý Văn K 24 (hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/9/2022).

Giao bị cáo Tăng Văn T và Lý Văn K cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo Tăng Văn T, Lý Văn K cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hủy các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 31/2022/HSST-LCĐKNCT, số 32/2022/HSST-LCĐKNCT ngày 22/9/2022 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 31 và 32 ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện H đối với Tăng Văn T và Lý Văn K.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại dài 28,8cm, phần lưỡi dao bằng kim loại có đầu nhọn ở đầu, dao có một lưỡi sắc dài 15cm, phần rộng nhất ở lưỡi dao 3cm, phần dày của lưỡi dao là 0,2cm đã bị han rỉ; phần nắm tay cầm được gắn thanh kim loại hình tròn, đường kính 2,5cm, chiều dài 13,3cm.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 44/CCTHADS ngày 12 tháng 9 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục thi hành án dân sự huyện H).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Tăng Văn T và Lý Văn K mỗi người phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331; khoản 1, 3 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: các bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi thường trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- VKSND huyện H;
- Đội hồ sơ nghiệp vụ CA huyện H;
- Cơ quan quản lý TG, TG CA huyện H;
- UBND xã T, huyện H;
- CCTHADS huyện H;
- Các Bị cáo; bị hại;
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Thúy Chính

